

Còn đối với những quân nhân bị thương trong hòa bình vì làm nhiệm vụ thông thường thì giải thích cho anh em rõ và giải lại hồ sơ để anh em giữ và dùng sau này khi có ban hành một chế độ thích hợp khác.

2. Việc xếp hạng thương tật đối với quân nhân bị thương trong hòa bình được xác nhận là thương binh vẫn áp dụng theo bản xếp hạng thương tật chung do Liên bộ Thương binh — Y tế — Quốc phòng — Tài chính ban hành bằng nghị định số 18-NĐ ngày 17-11-1954.

Tuy nhiên, lâu nay có nhiều trường hợp xếp hạng thương tật không được chính xác, thường là xếp hạng quá cao, không vận dụng đúng tiêu chuẩn quy định; nhiều trường hợp chuyển đến Hội đồng Giám định Y khoa xét định lại, thì phần lớn đều xuống hạng.

Vi vậy, để bỏ khuyết tình trạng nói trên, đề nghị các Ủy ban thường xuyên theo dõi, có sự chỉ đạo chặt chẽ đối với Hội đồng xếp hạng thương tật để đảm bảo vận dụng tiêu chuẩn thật chính xác. Những trường hợp xếp hạng còn gượng ép, Bộ sẽ chuyển đến Hội đồng Giám định Y khoa để xét định lại, và như vậy, anh em phải đi lại tốn kém, phải chờ đợi lâu và sẽ có khó khăn cho việc giải quyết tư tưởng của anh em.

Trong việc xếp hạng thương tật, cần chú ý:

— Phải khám xét thật kỹ càng. Những vết thương phức tạp phải có chuyên khoa xét nghiệm xác minh.

— Những vết thương nhẹ xét có khả năng điều trị bình phục, không có ảnh hưởng hoặc chỉ ảnh hưởng rất ít, thì cố gắng chữa lành cho anh em, cương quyết không xếp vào hạng gượng ép.

— Những vết thương không đủ tiêu chuẩn xếp vào hạng thì tuyệt đối không định tỷ lệ phần trăm (%) nữa, (vì tỷ lệ phần trăm chỉ dùng giải quyết cho những trường hợp bị thương trong kháng chiến để hưởng lương hưu thương tật từ cuối năm 1954 trở về trước mà thôi).

Yêu cầu các Ủy ban hành chính, các đơn vị quân đội nghiên cứu làm đúng công văn này. Trong khi thực hiện có gì khó khăn trở ngại, kịp thời phản ánh về Bộ để nghiên cứu giải quyết.

Hà nội, ngày 12 tháng 6 năm 1961

T.L. Bộ trưởng Bộ Nội vụ,
Vụ trưởng Vụ Dân chính và Thương binh
PHAN THỀM

BỘ VĂN HÓA

THÔNG TƯ số 584-VH/TC ngày 25-7-1961 quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy phát hành sách ở các huyện.

Từ sau khi phân cấp quản lý công tác phát hành sách về tỉnh và chuyển cán bộ phát hành về huyện,

bộ máy phát hành ở huyện đã hình thành. Cấp ủy và chính quyền huyện, bước đầu đã nắm và trực tiếp lãnh đạo công tác phát hành sách. Do đó, công tác phát hành sách ở nhiều huyện đã tiến bộ nhanh chóng.

Tuy vậy nhiệm vụ, quyền hạn bộ máy phát hành sách từ huyện xuống xã chưa được quy định thống nhất, nên có tình trạng mỗi nơi làm một khác. Ở huyện, có nơi gọi là hiệu sách nhân dân, có nơi gọi là phòng phát hành, có nơi vẫn trực thuộc Quốc doanh phát hành sách tỉnh. Ở xã có nơi tổ chức phát hành xã, có nơi tổ chức đội phát hành xã, có nơi không tổ chức phát hành xã mà chỉ dựa vào các tủ sách hợp tác xã nông nghiệp...

Phương châm tích cực sử dụng lực lượng xã hội, đưa lực lượng xuống sát cơ sở sản xuất, tăng cường việc cung cấp sách vào các tủ sách, câu lạc bộ v... nhiều nơi chưa chấp hành nghiêm chỉnh.

Trước tình hình nhiệm vụ mới, khối lượng sách phát hành xuống nông thôn ngày một lớn, (mức sách tiêu thụ hàng năm có huyện lên tới 20, 25 vạn bản, bằng mức một tỉnh nhỏ trong những năm 1958, 1959), yêu cầu phục vụ phong trào hợp tác hóa và sản xuất nông nghiệp, phục vụ đời sống văn hóa mới ở nông thôn ngày một đòi hỏi cao; do đó, bộ máy phát hành sách ở huyện cần được chấn chỉnh, củng cố và tăng cường, Bộ quy định về tổ chức nhiệm vụ và quyền hạn bộ máy phát hành sách ở huyện như sau:

I. TÍNH CHẤT NHIỆM VỤ CHUNG VÀ NỘI DUNG CÔNG TÁC CỤ THỂ

A. Tính chất và nhiệm vụ chung:

Từ nay tổ chức phát hành sách huyện gọi thống nhất là Hiệu sách nhân dân huyện.

Hiệu sách nhân dân huyện là một đơn vị doanh nghiệp của Phòng văn hóa huyện giúp Ủy ban hành chính huyện chỉ đạo, theo dõi công tác phát hành sách trong huyện. Nơi nào chưa có phòng văn hóa huyện thì hiệu sách nhân dân trực thuộc Ủy ban hành chính huyện (thông qua đồng chí cán bộ phụ trách văn hóa huyện)

Hiệu sách nhân dân huyện có hai nhiệm vụ bao quát là phục vụ chính trị, phục vụ sản xuất và phục vụ đời sống nhân dân, đồng thời đảm bảo việc quản lý kinh doanh tức là:

1. Đảm nhiệm việc phát hành các loại sách và văn hóa phẩm của các nhà xuất bản, các cơ quan chính quyền, đoàn thể trong nước (cả trung ương và địa phương) và sách quốc văn, ngoại văn nhập của nước ngoài để phục vụ cán bộ và nhân dân trong huyện.

2. Thực hiện mọi chủ trương, đường lối nghiệp vụ và chấp hành nghiêm chỉnh mọi chế độ, nguyên tắc kinh doanh, tài vụ của Nhà nước và của ngành.

09670895
Tel: +84-8-3845 6684

B. Công tác cụ thể:

1. Xây dựng chương trình kế hoạch công tác hàng năm; quý, tháng và lãnh đạo thực hiện các chương trình kế hoạch công tác đó.

2. Điều tra nắm yêu cầu độc giả, chuẩn bị sách phục vụ tốt mọi nhiệm vụ, mọi đối tượng được kịp thời, rộng khắp.

3. Tổ chức việc cung cấp sách cho các thư viện, tủ sách và câu lạc bộ đều đặn và chủ động đề ra các kế hoạch, biện pháp tổ chức tiêu thụ sách thường xuyên cũng như đột xuất.

4. Tổ chức lực lượng xây dựng mạng lưới phát hành kết hợp chặt chẽ với các ngành các giới, làm cho cơ sở phát hành đi sâu xuống cơ sở sản xuất, có chân rết ở thôn xóm, hợp tác xã, công nông trường, xí nghiệp, doanh trại bộ đội, trường học trong huyện.

5. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi chế độ, nguyên tắc tài chính, tích cực góp phần luân chuyển vốn nhanh, phấn đấu giảm giá thành, bảo quản tài sản tốt, chống tham ô lãng phí.

6. Bồi dưỡng về nghiệp vụ và quản lý sự hoạt động của cán bộ phát hành xã và các lực lượng phát hành khác trong phạm vi phụ trách.

7. Chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật báo cáo, thường xuyên cung cấp tin tức, tình hình hoạt động; phản ánh dư luận của độc giả về nội dung sách và văn hóa phẩm và tác dụng của sách đã phát hành trong địa phương mình.

II. TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

1. Căn cứ vào yêu cầu, khối lượng công tác và khả năng cán bộ, Ủy ban hành chính tỉnh sẽ ra thông tư cho thành lập các hiệu sách nhân dân huyện theo phương hướng:

a) Năm 1961 chưa phân cấp toàn diện về huyện mà chỉ phân cấp về huyện quản lý kế hoạch, quản lý cán bộ, quản lý hoạt động nghiệp vụ, còn kinh doanh vẫn do Quốc doanh phát hành sách tỉnh quản lý.

b) Do tình hình công tác phát triển không đều nên Hiệu sách nhân dân huyện có nơi thành lập trước có nơi thành lập sau.

2. Mỗi Hiệu sách nhân dân huyện có một chủ nhiệm phụ trách chung, dưới chủ nhiệm tùy theo yêu cầu phục vụ và quản lý kinh doanh sẽ có một số nhân viên từ 3 đến 4 người. Phân công như sau:

Chủ nhiệm: Ngoài phần giải quyết công việc chung, sẽ dành nhiều thời gian xuống cơ sở tổ chức, lãnh đạo, bồi dưỡng các lực lượng, cùng hoạt động với các lực lượng, nghiên cứu yêu cầu độc giả, thu lượm dư luận tác dụng của sách và văn hóa phẩm.

Cửa hàng, kho, kế toán:

Quản lý kho sách, phân phối sách cho các lực lượng, làm sổ sách kế toán, thống kê, quản lý tài sản chung và bán hàng.

Đối với những huyện lớn, khối lượng công tác nhiều (doanh thu 1 năm từ 15.000 đồng trở lên) thì

được 2 người (kho riêng cửa hàng riêng) nếu khối lượng công tác ít thì 1 người làm chung.

Nhân viên phát hành lưu động (không gọi là tổ viên phát hành lưu động như trước).

Mỗi người phụ trách một khu vực từ 5 đến 7 xã. Vừa trực tiếp bán sách lẻ và cung cấp sách vào các tủ sách, vừa tổ chức, sử dụng, bồi dưỡng, hướng dẫn các lực lượng xã hội.

Tùy theo địa bàn hoạt động và khối lượng công tác, mỗi huyện có thể tổ chức từ 2 đến 4 nhân viên phát hành lưu động.

Biên chế hiệu sách nhân dân huyện sẽ nằm chung trong biên chế của Quốc doanh phát hành sách tỉnh (sau này phân cấp toàn diện về huyện, Hiệu sách nhân dân huyện trở thành Quốc doanh phát hành sách độc lập, sẽ quy định lại).

3. Hiệu sách nhân dân là một đơn vị công tác ở huyện, chủ nhiệm hiệu sách nhân dân cũng như các nhân viên khác sẽ được hưởng mọi quyền lợi như cán bộ, nhân viên Nhà nước khác.

Những vấn đề có tính chất riêng biệt của ngành thị căn cứ theo những quy định cụ thể của Bộ (vấn đề thưởng tăng năng suất, phụ cấp trách nhiệm v.v...)

III. PHƯƠNG HƯỚNG TỔ CHỨC LƯỚI PHÁT HÀNH SÁCH TỪ HUYỆN XUỐNG XÃ

1. Đối với các cửa hàng quốc doanh, hướng chung là vừa củng cố vừa phát triển nhưng lấy củng cố là chính.

Củng cố các cửa hàng đã có (chú ý mặt ý thức phục vụ, chính trị, phục vụ sản xuất, công tác bán đọc và việc quản lý kinh doanh) phát triển thêm cửa hàng ở những huyện chưa có (chú ý cả những nơi có điều kiện ở miền núi).

2. Tổ chức ở mỗi xã một cán bộ phát hành xã nằm trong ban văn hóa xã, làm việc có tính chất nghĩa vụ.

Nhiệm vụ chung của cán bộ phát hành sách xã là:

— Theo dõi việc thực hiện kế hoạch phát hành sách trong xã, tổ chức lực lượng phát hành ở các thôn và trong các hợp tác xã.

— Tuyên truyền giới thiệu sách, kết hợp với câu lạc bộ hướng dẫn đọc sách.

— Tập hợp, phản ánh dư luận tác dụng sách.

— Cộng tác với các lực lượng phát hành huyện khi anh em về xã hoạt động.

Cán bộ phát hành xã sẽ được hưởng quyền lợi về bồi dưỡng nghiệp vụ và các quyền lợi vật chất khác như các cộng tác viên thường xuyên của ngành phát hành sách (Quốc doanh phát hành sách trung ương sẽ đề nghị Bộ Văn hóa ra quy định cụ thể).

3. Ngoài cửa hàng quốc doanh và cán bộ phát hành xã, cần tích cực sử dụng lực lượng hợp tác xã mua bán (nhất là các cửa hàng bán lẻ của hợp tác xã mua bán ở các chợ, khu tập trung đông người) và mở rộng mạng lưới cộng tác viên thường xuyên xuống sát cơ sở sản xuất (công, nông trường, xí

ngiệp, doanh trại, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.) thực hiện được khẩu hiệu « ngành nào sách ấy, người nào sách ấy ».

4. Kết hợp chặt chẽ với câu lạc bộ, thư viện và tủ sách tăng cường việc cung cấp sách vào các thư viện, tủ sách, nhất là tủ sách trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

..

Căn cứ thông tư này, các Sở, Ty Văn hóa có nhiệm vụ giúp đỡ Quốc doanh phát hành sách các

tỉnh, chuẩn bị kế hoạch, báo cáo lên Ủy ban hành chính tỉnh, thành quy định các điều cụ thể cho thích hợp với tình hình địa phương. Quốc doanh phát hành sách trung ương có nhiệm vụ hướng dẫn các địa phương thi hành.

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 1961

K. T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa
Thư trưởng

NGUYỄN ĐỨC QUY